

5. Bạn lại được sinh ra một lần nữa!

Giăng 3: 1-12
Tin Mừng Theo Giăng

Nhiều người trong chúng ta đã quen thuộc với câu nói này: “Bạn lại được sinh ra một lần nữa!” Đây là một câu Kinh thánh nổi tiếng, là lời kêu gọi rõ ràng cho một số lĩnh vực nhất định của cộng đồng Kitô giáo, đặc biệt là trong thế giới phương Tây. Do đó, thật dễ dàng để liên kết thuật ngữ “Sinh ra lần nữa” với một lĩnh vực đặc biệt của Kitô giáo. Tuy nhiên, chúng ta không được đánh mất sự thật rằng chính Chúa Giêsu đã đưa ra tuyên bố hấp dẫn này, và quan trọng hơn, thuật ngữ, “bạn lại được sinh ra một lần nữa,” là một câu trả lời mà Chúa Giêsu đưa ra cho câu hỏi quan trọng nhất mà người ta có thể có. Câu hỏi, một cách ngắn gọn là: “Làm thế nào để tôi có được cuộc sống vĩnh cửu?” Trong câu hỏi này và câu trả lời cho nó, chúng ta tìm thấy mấu chốt của thông điệp Tin Mừng.

Nhiều người bình thường đã tìm kiếm hội của Chúa Giêsu. Đó là sự an toàn cho họ để theo sát, vì họ có ít để mất. Những người khác, những người là một phần của trật tự tôn giáo thời đó, coi Chúa Giêsu với sự thận trọng. Có lẽ, họ bị hấp dẫn bởi thông điệp của Ngài nhưng giữ khoảng cách vì địa vị của họ trong cuộc sống. Họ biết rằng để theo Chúa Giêsu hoặc chấp thuận lời dạy của Ngài, có nghĩa là họ sẽ mạo hiểm với sự danh tiếng của họ. Họ có thể được biết đến như một người liên hiệp với một kẻ dị giáo, một người đồng đạo hay thậm chí là một kẻ cuồng tín tôn giáo, vì đó là cách mà một số người trong trật tự tôn giáo được thiết lập trong thời của Ngài đã nhìn thấy Chúa Kitô. Ngài là một nhân vật gây tranh cãi và giờ vẫn còn. Trong chương ba của Phúc âm Giăng, chúng ta đã đọc về một người đến thăm Chúa Giêsu từ một địa vị cao trong xã hội tôn giáo thời ấy, một người đàn ông tên là Ni cô đem.

Một Pha ri si được đặt tên là Ni cô đem:

¹Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Do thái. ²Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Giêsu mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. ³Đức Chúa Giêsu cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. ⁴Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? ⁵Đức Chúa Giêsu đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. ⁶Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. ⁷Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với ngươi: Các ngươi phải sanh lại. ⁸Gió muôn thổi đâu thì thổi, ngươi nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy. ⁹Ni-cô-đem lại nói: Điều đó làm thế nào được? ¹⁰Đức Chúa Giêsu đáp rằng: Ngươi là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những điều đó sao! ¹¹Quả thật, quả thật, ta nói cùng ngươi, chúng ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các ngươi chẳng hề nhận lấy lời chứng của chúng ta. ¹²Ví bằng ta nói với các ngươi những việc thuộc về đất, các ngươi còn chẳng tin thay; huống chi ta nói những việc thuộc về trời, thì các ngươi tin sao được? (Giăng 3:1-12).

Sứ đồ Giăng bây giờ đã cho chúng ta nhiều lời giới thiệu về con người của Chúa Kitô, ví dụ, sự hiện hữu của Ngài khi bắt đầu với Thiên Chúa, phép báp têm của Ngài bởi Giăng Báp tít và kêu gọi mọi người vào mối quan hệ với chính Ngài. Khi chúng ta bắt đầu chương thứ ba, bây giờ Giăng giới thiệu cho chúng ta bài đàm luận đầu tiên và sâu sắc nhất về sự dạy dỗ của Chúa Giêsu tức là, về sự cần thiết phải được tái sinh. Chúa đã rõ ràng ngay từ đầu giáo huấn của Ngài rằng chúng ta không bao giờ có thể đi vào cõi vĩnh hằng với Chúa bằng công việc của mình. Đây là lý do tại sao Chúa Kitô sử dụng sự tương tự của việc được tái sinh. Nó không phải là thứ chúng ta có thể hoàn thành bằng sức mạnh hoặc khả năng của chính mình. Có bao nhiêu người trong chúng ta có liên quan gì đến việc được sinh ra trên thế giới? Chúng ta không có phần hoặc nói trong vấn đề! Mỗi người chúng ta đến như là kết quả của những người khác và Thiên Chúa. Chính Chúa đã khởi đầu sự tái sinh này. Ngài đã mở đường cho chúng ta trở về với Ngài qua kế hoạch cứu chuộc của Ngài. Những gì chúng ta không thể làm, Ngài đã hoàn thành nhờ Con của Ngài, Chúa Giêsu.

Chúng ta có thể cho rằng cuộc gặp gỡ một-một với Ni cô đem đã xảy ra ở Giê-ru-sa-lem, vì chúng ta được biết trong đoạn trước đó rằng Chúa Giêsu đã tham dự Lễ Vượt qua, và nhiều người ở đó đã nhìn thấy những dấu hiệu kỳ diệu mà Ngài đang làm và đặt niềm tin vào Ngài (Giăng 2:23). Chính Chúa Giêsu tuyên bố rằng Ngài thường dạy trong các Tòa án ở Giê-ru-sa-lem (Giăng 18:20), vì vậy cũng hợp lý khi cho rằng Ni cô đem đã xem những dấu hiệu và phép lạ tương tự được đề cập.

Có ba điều về Ni cô đem trong đoạn Kinh thánh này cho chúng ta một số dấu hiệu từ nơi Người đến.

1) Ông là một người Pha-ri-si, ví dụ, một từ có nghĩa là "một người bị tách biệt" (câu 1). Những người Pha-ri-si là một nhóm tôn giáo sâu sắc, không bao giờ có hơn 6.000 cá nhân cam kết tuân thủ mọi chi tiết của điều luật như được diễn giải bởi các Kinh sư và người giảng giải của Luật pháp Israel. Đối với người Pha-ri-si, việc giữ các điều răn như Môi-se đặt ra trong năm cuốn sách đầu tiên của Kinh thánh là không đủ. Họ muốn mỗi điều răn được xác định cụ thể và được thực hiện thành một quy tắc; chẳng hạn, họ muốn biết ý nghĩa của việc không hoạt động trong ngày Sa-bát. Người ta có thể đi dạo trong ngày Sa-bát không? Điều đó sẽ được coi là công việc? Một người có thể đi bộ bao xa? Một người có thể mang theo những gì khi đi bộ như vậy? Các Kinh sư đã viết sáu mươi ba tập gọi là *Talmud* để giải thích và xác định các luật và quy tắc như vậy để người Israel giữ. Hành trình của một ngày Sa-bát được xác định bởi các Kinh sư là 2.000 khối (một nghìn thước), nhưng nếu một sợi dây được buộc qua cuối đường, toàn bộ con đường trở thành một ngôi nhà, và một người đàn ông có thể đi xa hơn một ngàn thước con đường. Đây là một ví dụ về cách các quy tắc này trở nên chi tiết và cứng nhắc.

2) Không chỉ Ni cô đem là một Pha-ri-si, mà ông còn là một trong bảy mươi thành viên tạo nên hội đồng cầm quyền Do Thái, Tòa công luận. Tòa án là Tòa án tối cao cầm quyền của người Do Thái, có quyền tài phán đối với mọi người Do Thái trên thế giới.

3) Ông là người truyền giảng Israel, Chúa Giêsu nói (Câu 10). Chúa Giêsu biết ông là ai như mọi người Do Thái. Kinh thánh này đề cập đến Ni cô đem là người truyền giảng Israel có một bài viết rõ ràng bằng tiếng Hy Lạp chỉ ra rằng Ni cô đem là người truyền giảng được xếp hạng cao nhất trong cả quốc gia. Nhiều khả năng, ông ta có rất nhiều Kinh sư tìm

đến ông để tìm câu trả lời cho nhiều quy tắc nhỏ mà người ta phải giữ để được coi là công bình như một Pha-ri-si.

Câu hỏi 1) Tại sao một người đàn ông, như Ni cô đem, sẽ đến với Chúa Giêsu vào ban đêm? (câu 2) Mặc dù Ni cô đem là một học giả, ông đã tìm kiếm câu trả lời từ Chúa Giêsu. Anh em tưởng tượng điều gì đã xảy ra trong cuộc sống của ông ấy đã gây ra cuộc tìm kiếm tâm linh này?

Tại sao ông ta đến vào ban đêm? Có lẽ, đó là bởi vì ông ta đã thấy đám đông vây quanh Chúa Giêsu vào ban ngày và Chúa Giêsu chu đáo như thế nào đối với nhu cầu của những người hàng ngày đến với Ngài. Ông ta có thể chỉ đơn thuần là cố gắng để có được một thời gian chất lượng với Chúa Giêsu khi ông ta không bị phân tâm bởi những thứ khác. Cũng có thể một người đàn ông như Ni cô đem có nhiều trách nhiệm trong ngày và có ít thời gian để tìm kiếm câu trả lời cá nhân cho các câu hỏi của linh hồn ông ta, vì vậy khi ngày làm việc của ông ta được thực hiện, ông ta đã tìm kiếm Chúa Giêsu. Khả năng thứ ba là Ni cô đem không muốn sự chống đối và dè bieu đến với ông ta từ những người lớn tuổi cầm quyền khác của người Do Thái. Ông ta đến vào ban đêm để những người khác sẽ không nhìn thấy ông ta trong trật tự tôn giáo của ông ta đang theo dõi từng bước đi của Chúa Giêsu vào ban ngày như ông ta đã dạy trong các tòa án đền thờ.

Ni cô đem đã biết về sự ghen tị và thù hận của Thượng tế và những người khác trong Tòa công luận đối với Chúa Giêsu. Sau đó, khi Ni cô đem thấy mình cùng với những người Pha-ri-si khác đang cố bắt Chúa Giêsu, ông ta đã cố gắng bảo vệ Chúa Giêsu trước hội đồng của người Do Thái, nhưng những người khác trong hội đồng đã khinh bỉ Chúa Giêsu đã la mắng ông.

⁵⁰Ni-cô-đem, là người trước có đến cùng Đức Chúa Giêsu và là một người trong đám họ, nói rằng: ⁵¹"Luật chúng ta há bắt tội một người nào chưa tra hỏi đến, và chưa biết điều người ấy đã làm, hay sao? ⁵²Họ trả lời rằng: Người cũng là người Ga-li-lê sao? Người hãy tra xét, sẽ thấy rằng chẳng có tiên tri nào từ xứ Ga-li-lê mà ra hết. (Giăng 7:50-52).

Kẻ thù của linh hồn chúng ta, Satan, tìm cách đe dọa chúng ta khỏi việc mạnh dạn nói về niềm tin của chúng ta vào Chúa. Tinh thần đang làm việc trong thế giới này cố gắng làm giảm ảnh hưởng của những người tin vào Chúa Kitô (Ê-phê-sô 2: 2). Đáng buồn thay, có một sự nghèo nàn về tâm hồn xuất hiện khi chúng ta che giấu niềm tin vào Chúa Kitô. Kinh thánh nói rằng người công bình cũng táo bạo như sư tử (Châm ngôn 28: 1). Hãy mạnh dạn khi đứng lên vì Chúa Kitô giữa những người không tin.

Dù lý do là gì thì Ni cô đem đến vào ban đêm, rõ ràng là có gì đó đang khuấy động trong trái tim ông. Ông đã bị thuyết phục rằng Chúa Giêsu có một cái gì đó mà ông không có. Ni cô đem đã không nói điều gì đã mang lại cho ông ta; tất cả những gì ông ta có cơ hội để nói là ông ta thấy rằng Chúa ở cùng với Chúa Giêsu và ông ta chắc chắn rằng Chúa Giêsu đã được Thiên Chúa sai đến (Câu 2). Ngay cả khi đó, ông ta đã không sở hữu nó, vì ông ta nói, "**chúng tôi biết Ngài là một người truyền giảng đến từ Chúa**" (câu 2) như thể đó là những người khác đang nói điều này.

Có một kiến thức trực quan, một nhận thức nội tâm hoặc một nhận thức ngày càng tăng mà Ni cô đem có về Chúa Kitô và về sự đột phá tinh thần của chính mình. Ông đã ở những bước đầu tiên để quan tâm đến con người của Chúa Kitô nhưng chưa sở hữu Chúa Kitô cho chính mình. "Chỉ là Ngài là Chúa Giêsu" chắc chắn sẽ là chủ đề thảo luận sôi nổi giữa những người trong giới xã hội

gần nhất của ông, đặc biệt là sau khi Chúa Kitô vào đền thờ và ném ra những người đổi tiền và người bán thú vật hiến tế, được đề cập trong đoạn trước. Chắc chắn, những phép lạ mà Ni cô đem đã chứng kiến đã giúp ông ta thấy rằng có nhiều điều đến với Chúa Kitô hơn là lần đầu tiên gặp mắt. Đối với tất cả những thành tựu của mình cho đến thời điểm này, Ni cô đem không có một nhân chứng nội tâm nào cho thấy mình đúng với Chúa. Ông ta đến với Chúa Kitô để tìm hiểu những gì ông ta đang thiếu. Viết cho nhà thờ tại Rome, Sứ đồ Phao-lô nói với chúng ta rằng tất cả mọi người là Kitô hữu đều có một nhân chứng nội tâm trong cuộc đời để cho anh ta biết mình thuộc về Chúa Kitô:

Nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha!
¹⁶**Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời.** ¹⁷Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kẻ tự: kẻ kẻ tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kẻ tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài. (Rô-ma 8:15-17. Điểm nhấn mạnh tôi).

Câu hỏi 2) Bạn nghĩ điều gì có nghĩa là Chúa Thánh Thần làm chứng với Thánh Linh của chúng ta?

Sự cứu rỗi bất khả thi cho con người

Là một người cai trị, một người thuyết giảng và là một Pha-ri-si, người đàn ông này có sự công bình mà cả quốc gia ghen tị, nhưng thiếu một cái gì đó. Ông ấy không đủ tốt sao! Chúa Giêsu đã dạy rằng một cái gì đó là cần thiết hơn là chỉ giữ một hệ thống các công việc tốt:

Vì ta phán cho các ngươi rằng, nếu sự công bình của các ngươi chẳng trở hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, [trong đó có Ni cô đem là cả hai], thì các ngươi chắc không vào nước thiên đàng. (Ma-thi-ơ 5:20. Lưu ý trong ngoặc đơn là của tôi).

Chúa biết câu hỏi đó là trong tâm trí của Ni cô đem. Ngài nói với ông ta, **“Nếu một người chẳng sinh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời”** (Giăng 3: 3). Từ Hy Lạp được dịch với từ sinh ra “một lần nữa”, một lần nữa là từ *anōthen*, một từ có thể có nghĩa là hai từ khác nhau. Nó có thể có nghĩa một lần nữa như trong ý nghĩa của lần thứ hai, hoặc nó có thể có nghĩa từ trên cao theo nghĩa là Thiên Chúa phải thực hiện một công việc trong tâm hồn của chúng ta trước khi chúng ta thậm chí có thể bắt đầu nhận thức về Nước Thiên Chúa. Cả hai điều đó đều đúng. Những lời nói của Chúa Giêsu đã gây sốc cho Ni cô đem, vì người Do Thái tôn giáo nghĩ rằng vì họ là con của Áp-ra-ham và giữ luật pháp, tất cả họ sẽ vào vương quốc của Thiên Chúa. Họ mặc quần áo bên ngoài, nhưng bên trong họ đầy sự giả hình:

Khốn cho các ngươi, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các ngươi giống như mồ mả tô trắng bề ngoài cho đẹp, mà bề trong thì đầy xương người chết và mọi thứ dơ dáy (Ma-thi-ơ 23:27).

Phải có một sự buộc tội (được gán cho sự công bình đối với một tâm linh của một người) ở bên trong mỗi người đàn ông. Không có sự thay đổi bên trong, cuộc sống của chúng ta vẫn như cũ. Thay đổi cần phải đến từ bên trong, và chúng ta không đủ để mang lại sự thay đổi này, tức là, sự tái sinh này, tất cả là do chính chúng ta. Chúng ta cần kết nối với nguồn điện! Bên trong của một

người đàn ông, trái tim, phải được cố định. Chúng ta có một thuật ngữ thần học cho điều này, nó được gọi là *tái sinh*: “Ngài cứu chúng ta, không phải cứu vì việc công bình chúng ta đã làm, nhưng cứ theo lòng thương xót Ngài, **bởi sự rửa về sự lại sinh** và sự đổi mới của Đức Thánh Linh” (Tít 3:5). Trở thành Kitô hữu không phải là một khởi đầu mới trong cuộc sống; nó đang nhận được một cuộc sống mới để bắt đầu. Nhà văn, J. Sidlow Baxter, cho biết, “Tái sinh là đài phun nước; thánh hóa là dòng sông.”

Tuyên bố của Chúa Giêsu là thách thức đối với Ni cô đem. Người Do Thái có một niềm tin rằng, nếu một người giàu có, đó là một dấu hiệu tốt cho thấy anh ta đang trên đường đến vương quốc thiên đàng. Trong một đoạn giảng dạy khác, Chúa Giêsu đã nói với các môn đệ rằng thật khó để một người giàu có vào vương quốc. Họ đã bị sốc bởi tuyên bố của Đức Chúa Christ.

²³Đức Chúa Giêsu bèn phán cùng môn đồ rằng: “Quả thật, ta nói cùng các ngươi, người giàu vào nước thiên đàng là khó lắm. ²⁴Ta lại nói cùng các ngươi, **lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn một người giàu vào nước Đức Chúa Trời.** ²⁵Môn đồ nghe lời ấy, thì lấy làm lạ lắm mà nói rằng: Vậy thì ai được rồi? ²⁶Đức Chúa Giêsu ngó môn đồ mà phán rằng: **“Điều đó loài người không thể làm được.”** song Đức Chúa Trời làm mọi việc đều được. (Ma-thi-ơ 19:23-26. Nhấn mạnh tôi).

Một số người dạy rằng mắt của một cây kim nói đến một cánh cổng vào một thành phố nhỏ đến nỗi, để vào trong với con lạc đà của anh em chứa đầy “đồ đạc”, một người sẽ phải dỡ hàng trước khi họ có thể đi qua cổng. Tuy nhiên, tôi nghĩ rằng đoạn này nên được hiểu theo nghĩa đen. Tôi tin rằng Chúa Giêsu đang nói rằng, giống như không thể luồn lạc đà qua kim khâu, theo cách tương tự, không ai có thể, dù anh em giàu hay nghèo, được vào vương quốc vĩnh cửu của Thiên Chúa mà không tồn tại sinh ra một lần nữa hoặc sinh ra từ trên cao. Nếu không có công việc tái sinh của Thiên Chúa diễn ra tại trung tâm của một cuộc đời, thì không thể vào vương quốc của Thiên Chúa. Điều rất quan trọng đối với chúng ta là nhận ra sự thật này đến mức ba lần trong đoạn này, Chúa Kitô, **“Ta nói với ngươi sự thật”** (Câu 3, 5 và 11), một tuyên bố được tạo dựng để cho thấy tầm quan trọng của những lời của Ngài.

Thật khó cho một người đàn ông luôn nhìn cuộc sống từ một quan điểm hướng ngoại để có được tâm trí của mình xung quanh cuộc nói chuyện như nhu cầu sinh ra tâm linh. Ni cô đem đã trả lời giống như hầu hết chúng ta khi nghe câu nói như vậy lần đầu tiên. Ông ta chỉ nghĩ theo cách tự nhiên. Đối với ông, không có cách logic nào để hiểu câu nói này, và nó làm ông ta bối rối. Nếu lấy theo mệnh giá, điều này có nghĩa là ông ta sẽ phải nhập vào tử cung của mẹ mình để được sinh ra một lần nữa. Ông đã suy nghĩ theo nghĩa đen và tự hỏi làm thế nào điều này có thể được như vậy.

Chúa Giêsu nói với ông rằng Nước Thiên Chúa thậm chí không thể được nhận thức nếu không có sự truyền đạt của đời sống tâm linh từ Thiên Chúa. Chúa rất nhấn mạnh về điều này đến nỗi Ngài nói rõ ràng cho Ni cô đem và cho chúng ta vì lợi ích của chúng ta. Ngài phán; **Ta nói với ngươi sự thật, không ai có thể vào vương quốc của Thiên Chúa trừ khi anh ta được sinh ra từ nước và Thánh linh. 6 Thịt sinh ra xác thịt, nhưng Thánh linh sinh ra linh hồn (Câu 5-6).** Những gì sinh ra từ xác thịt là xác thịt, nhưng để vào vương quốc tâm linh đòi hỏi linh hồn người chết của anh em phải nhận được món quà là sự sống của Thiên Chúa. Ngài không nói, **một số** người có thể nhập vào trừ khi họ được sinh ra một lần nữa, nhưng Ngài sử dụng những từ ngữ mạnh mẽ, nói rằng **không ai**

có thể vào trừ khi có hai điều xảy ra trong cuộc sống của một người. Anh em không thể trở thành một Cơ đốc nhân bằng cách cố gắng sống cuộc sống Kitô hữu. Giống như anh em sinh ra ở thế giới này, anh em không thể làm gì để đóng góp cho sự sinh thành tâm linh của mình. Sự cứu rỗi được ban cho như một món quà từ Thiên Chúa (Ê-phê-sô 2: 8). Điều cần thiết, Chúa Giêsu nói, là hai điều: được sinh ra từ nước và của Thánh Linh.

Sinh ra từ Nước và Thánh linh

Cho đến khi chúng ta đến với Chúa Kitô và nhận được món quà của sự sống đời đời, cái chết vẫn còn hoạt động trong cuộc sống của chúng ta. Khi Adam không vâng lời cảnh báo của Chúa, tức là vào ngày anh ta ăn trái cấm trong Vườn Địa đàng, anh ta chắc chắn sẽ chết (Sáng thế kí 2:17), Adam đã không chết về thể xác cho đến khi anh ta 930 tuổi (Sáng thế kí 5: 5). Cái chết bắt đầu vào ngày anh ta phạm tội, nhưng điều cũng bị ảnh hưởng là khả năng kết nối và giao tiếp với Chúa, bằng chứng là anh ta trốn khỏi Thiên Chúa trong Vườn Địa đàng (Sáng thế kí 3: 8). Không có mối liên hệ với Chúa, chúng ta không có hy vọng (Ê-phê-sô 2:12), một điều kiện mà Chúa gọi là đã chết. Chúa Giêsu đã đến để khôi phục mối liên hệ đó. Ngài phán, **“còn ta đã đến, hầu cho chiêm được sự sống và được sự sống dư dật. (Giăng 10:10)**. Nếu Chúa Giêsu đến để ban cho chúng ta cuộc sống mới này, thì cái mà chúng ta có trước khi chúng ta nhận được cuộc sống của Ngài là không đủ.

Sứ đồ Phao-lô viết về điều tương tự trong bức thư của ông gửi cho Hội thánh tại Ê-phê-sô: **“Còn anh em đã chết vì làm lỗi và tội ác mình” (Ê-phê-sô 2: 1 và 5)**. Khi mọi người đến với Chúa Kitô, ăn năn tội lỗi và tiếp nhận Chúa Kitô vào cuộc sống của họ, họ được tái sinh: **“Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài” (Giăng 1:12)**. Truyền vào cuộc sống được truyền vào tinh thần của các Kitô hữu mới. Tấm màn được lấy đi trong đền thờ của trái tim họ, và mối tương giao với Chúa được phục hồi. Vấn đề tội lỗi ngăn cách chúng ta với Chúa bị lấy đi khi chúng ta đặt niềm tin vào Chúa Kitô.

Câu 3) Chúa Giêsu có thể có ý gì khi Ngài nói đến việc được “sinh ra từ nước?” (Giăng 3: 5).

Có bốn cách giải thích:

1) Nước là một tham chiếu đến sự sinh vật lý. Trong chín tháng đầu đời, chúng ta sống trong một chất lỏng trong bao nước ối trong bụng mẹ của chúng ta. Những người nắm giữ dòng suy nghĩ này tin rằng Chúa Giêsu đang nói rằng một người không chỉ cần một sự sinh thành về thể xác mà còn cả một sự sinh thành thuộc linh nữa. Đây là một cách giải thích theo nghĩa đen, và không nhiều học giả giữ quan điểm này.

2) Thứ hai là nước là biểu tượng của Lời Chúa. Chúng ta được biết trong Kinh thánh rằng Chúa Kitô làm sạch Giáo hội **“để khiến Hội nên thánh sau khi lấy nước rửa và dùng Đạo làm cho Hội tinh sạch”... (Ê-phê-sô 5:26)**. Ở một nơi khác, Chúa Giê-su đã phán rằng: **Các ngươi đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho (Giăng 15: 3)**. Trong cách giải thích này, Chúa Giêsu đang nói rằng Thân của Chúa sử dụng Lời Chúa làm phương tiện để kết án một tội lỗi và giải thích những gì Chúa đã làm để tẩy sạch chúng ta khỏi mọi tội lỗi. Theo cách giải thích cụ thể này, nước là biểu tượng cho sức mạnh thanh tẩy của Lời Chúa để thanh tẩy đường lối của chúng ta bằng cách sống theo Lời Chúa (Thi thiên 119: 9).

3) Một cách giải thích khác là nước là biểu tượng cho công việc tẩy sạch và tái sinh của Thánh Linh trong cuộc sống của một người khi anh ta hoặc cô ta quay về với Chúa Kitô: **“⁴Nhưng từ khi lòng nhân từ của Đức Chúa Trời, là Cứu Chúa chúng ta, và tình thương yêu của Ngài đối với mọi người ta đã được bày ra, ⁵thì Ngài cứu chúng ta, không phải cứu vì việc công bình chúng ta đã làm, nhưng cứ theo lòng thương xót Ngài, bởi sự rửa về sự lại sanh và sự đổi mới của Đức Thánh Linh” (Tit 3: 4-5).**

4) Giải thích thứ tư là nước là điển hình của sự ăn năn. Một số người tin rằng được rửa tội là điều Chúa Giêsu muốn nói, nhưng phép báp têm là một biểu hiện bên ngoài của một sự thay đổi nội tâm. Đó là những gì xảy ra ở bên trong làm cho tất cả sự khác biệt. Vào thời điểm gặp Ni cô đem, Giảng Báp têm vẫn đang rao giảng về phép báp-têm sám hối (Mác 1: 4; Công vụ 19: 4). Bị ngâm mình dưới nước là một cách nói với thế giới rằng người ta đã ăn năn (ăn năn có nghĩa là thay đổi tâm trí của một người) và chết cho một người kiếp trước và đang chờ đợi sự xuất hiện của Thánh Linh khi Chúa đến (Đấng Christ). Ăn năn không còn là một từ phổ biến trong thời đại của chúng ta. Một số người dạy rằng người ta chỉ phải tin vào Chúa Kitô, nhưng thông điệp của Chúa Kitô là, nếu các người chẳng ăn năn và tin, họ sẽ bị hư mất (Lu-ca 13: 3-5). Trong một lần tìm kiếm gần đây, tôi đã tìm thấy từ "sám hối" bảy mươi lăm lần trong Kinh thánh bằng cách sử dụng biblegateway.com, rõ ràng cho thấy rằng đó là một chủ đề quan trọng không nên được giảm hoặc dưới bất kỳ hình thức nào.

Tôi tin rằng tất cả bốn cách giải thích đều hợp lệ, vì vậy chúng ta không nên giáo điều về bất kỳ trong số chúng. Người ta thường tìm thấy các lớp sự thật trong Lời Chúa khi chúng ta nhìn vào một tuyên bố như thế này. Điều quan trọng là kiểm tra trái tim của mình và xem xét liệu mình đã thực hành sự ăn năn trong Kinh thánh thật sự từ tội lỗi. Anh em có yêu cầu Chúa Thánh Thần thanh tẩy bản thân mình và làm mới mình không? Anh em có thực sự muốn thoát khỏi những thói quen làm hỏng tính cách và tâm hồn của mình và gây ra nỗi đau trong cuộc sống của mình và cuộc sống của những người khác xung quanh mình không? Nếu chúng ta thực sự ăn năn tội lỗi đã biết, Thần của Chúa sẽ soi sáng những thứ mà chúng ta cần phải buông bỏ, những thứ mà chúng ta cần từ bỏ hoặc thay đổi. Tuy nhiên, đó không phải là tất cả! Chúa Thánh Thần trung thành tiết lộ không chỉ sự thật, mà còn Ngài sẽ dẫn chúng ta vào sự thật. Thiên Chúa không chỉ cung cấp lộ trình để cứu chuộc mà còn là phương tiện để đưa chúng ta đến đích. Điều cần thiết là một sự thức tỉnh hay sinh thành thuộc linh, xuất hiện bởi vì sự truyền đạt sự sống từ Thiên Chúa qua Lời và Thần của Ngài chứ không phải qua các công trình công bình của chúng ta. Những gì chúng ta thấy trong đoạn Kinh thánh này là một người đàn ông đang thức dậy với mong muốn của chính mình và tìm kiếm sự tái sinh thuộc linh.

Câu 4) Làm thế nào để mọi người biết nếu họ được sinh ra từ nước và Thánh Linh? Anh em nghĩ sao? Bằng chứng nào chúng ta nên thấy trong cuộc đời của một người thực sự đã nhận được món quà cứu rỗi và được tái sinh (hoặc sinh ra từ trên cao)?

Vài năm trước, một cô gái trẻ đến với những người lớn tuổi trong một nhà thờ muốn trở thành một phần của nhà thờ. Đầu tiên, cô ấy được hỏi, “Cô có bao giờ phát hiện ra mình là một kẻ tội lỗi không?” “Có ạ” cô ấy nói không do dự. Một câu hỏi thứ hai đặt ra cho cô ấy là, “cô gái của tôi, cô có nghĩ, cô đã trải qua một sự thay đổi?” “Tôi có biết”, được trả lời ngay lập tức. Vâng, câu hỏi đã

được đưa ra, và có gì thay đổi đối với cô? Trước khi tôi được cải đạo, tôi đã chạy theo tội lỗi. Bây giờ, tôi đang chạy trốn khỏi nó. Thay đổi tính cách này là bằng chứng của một trải nghiệm được tái sinh; Nó vừa thay đổi thái độ vừa thay đổi hướng đi.

Hãy để một chút thời gian để xem qua một số bằng chứng về một người được tái sinh, nhưng hãy cẩn thận rằng những điều này không được xem là những dấu kiểm tra của những điều anh em có thể làm. Chúng là hoa trái của một sự thay đổi bên trong được rèn luyện bởi Thánh Linh chứ không phải bởi xác thịt của chúng ta.

1) Anh em có thành thật tin vào Tin Mừng không? Chúng ta không nói về một sự thừa nhận tinh thần đối với sự thật của thông điệp, nhưng một niềm tin trái tim thể hiện giá trị tin kính trong cuộc sống hàng ngày của bản thân. Cuộc sống của anh em sẽ hiển thị nếu anh em tin hay không. Chúa Giê-su phán rằng, **“Các người nhờ những trái nó mà nhận biết được. Nào có ai hái trái nho nơi bụi gai, hay là trái vả nơi bụi tật lê?”** (Ma-thi-ơ 7:16). Cần phải có bằng chứng ngày càng tăng về trái của Thánh Linh trong cuộc sống của anh em (Ga-la-ti 5: 16-25).

2) Có một trái tim biết ơn và yêu thương biết ơn đối với Chúa Giêsu đã chết trên thập tự giá cho anh em không?

3) Anh em có khao khát được biết Lời Chúa không? **“Nhưng ai giữ lời phán Ngài, thì lòng kính mến Đức Chúa Trời thật là trọn vẹn trong người ấy. Bởi đó, chúng ta biết mình ở trong Ngài** (1 Giăng 2: 5).

4) Có dự đoán trong trái tim của anh em cho sự trở lại của Chúa Kitô? **²Hỡi kẻ rất yêu dấu, chính lúc bây giờ chúng ta là con cái Đức Chúa Trời, còn về sự chúng ta sẽ ra thế nào, thì điều đó chưa được bày tỏ. Chúng ta biết rằng khi Ngài hiện đến, chúng ta sẽ giống như Ngài, vì sẽ thấy Ngài như vốn có thật vậy. ³**Ai có sự trông cậy đó trong lòng, thì tự mình làm nên thanh sạch,** cũng như Ngài là thanh sạch.** (1 Giăng 3: 2-3 Nhấn mạnh tôi).

5) Anh em có buồn và thất vọng với chính mình khi phạm tội không? Nếu anh em đã mời Chúa Kitô ngồi lên ngai vàng của cuộc đời mình và đã ban cho Ngài quyền kiểm soát, Thánh Linh sẽ kết án anh em khi bạn phạm tội.

6) Anh em có yêu người khác rằng họ yêu Chúa không? Anh em có thích ở quanh những Cơ đốc nhân khác không? **¹⁴Chúng ta biết rằng mình đã vượt khỏi sự chết qua sự sống, vì chúng ta yêu anh em mình. Còn ai chẳng yêu thì ở trong sự chết** (1 Giăng 3:14).

7) Anh em có nhận thức rõ ràng về Thánh Linh trong công việc trong cuộc sống của mình không? Nếu vậy, thì đây cũng là bằng chứng về cuộc sống của Thiên Chúa khi làm việc ở trong anh em: **Bởi điều này chúng ta biết mình ở trong Ngài và Ngài ở trong chúng ta, là Ngài đã ban Thánh Linh Ngài cho chúng ta.** (1 Giăng 4:13).

Sự bất mãn về tâm linh của riêng tôi

Tôi tìm thấy Chúa Kitô sau một cuộc tìm kiếm dài trong khoảng thời gian năm năm đến thăm năm châu lục khác nhau và nhiều quốc gia khác nhau. Tôi đã có một trải nghiệm cận tử khiến tôi nhận ra rằng cái chết không phải là sự kết thúc của cuộc sống, mà chỉ là ô cửa bắt đầu. Tôi thực sự rời khỏi cơ thể của tôi và nhìn thấy mình từ trên nhà. Khi tôi lơ lửng giữa cái chết và sự sống, tôi đã khóc với một vị thần mà tôi không biết. Tôi nghĩ rằng, khi một người chết, đó là nó! Tôi đã nói với một vị thần mà tôi không biết, “con sẽ cho Ngài cuộc sống của con và làm bất cứ điều gì Ngài muốn nếu Ngài tha mạng cho con và để con sống.” Đức Chúa nghe thấy lời cầu nguyện của tôi, và tôi ngay lập tức thấy mình trở lại trong cơ thể. Từ thời điểm đó, tôi có cảm giác như mình được dẫn dắt bởi một người vô hình, nhưng Chúa là ai tôi đã có một manh mối! Không ai từng nói với tôi Tin Mừng của Chúa Kitô, vì vậy tôi đã thử tôn giáo dưới hình thức Ấn Độ giáo và Phật giáo. Điều đó không thỏa mãn cơn khát bên trong của tôi đối với Chúa, vì vậy tôi tiếp tục nghiên cứu triết học và một số thứ kỳ lạ khác giáp với sự huyền bí.

Khi tôi đã cạn kiệt tìm kiếm và thấy rằng tất cả chúng đều không có kết quả, tôi tình cờ thấy một cuốn sách của Hal Lindsey về lời tiên tri được thực hiện trong thời đại của chúng ta; Cuốn sách được gọi là *Hành tinh Trái Đất vĩ đại đã chết*. Đọc cuốn sách đó, đã giúp mở mắt cho tôi biết rằng Chúa đang làm việc trên thế giới và đã không để chúng ta đến các ý muốn của chính mình. Tôi biết được tình yêu của Ngài dành cho tôi, và chỉ vài tuần sau, tôi lên máy bay về phía tây ở Mỹ để tìm hiểu thêm về sự trở lại của Chúa Kitô. Chúa đã bảo đảm tôi ngồi bên cạnh một tín đồ trên máy bay. Anh ấy mời tôi đi xe cho thuê đến một trại hè Kitô giáo ở bang Virginia để học lời tiên tri Kinh Thánh với anh ấy. Bằng cách nào đó, chúng tôi đã tách ra khi đi qua Khu vực nhập cảnh. Tôi đã bị giữ chân khi các sĩ quan xem hộ chiếu của tôi và nhiều quốc gia tôi đã đến thăm. Tôi đã đi xe buýt Greyhound khi cuối cùng tôi đã qua được Khu vực nhập cảnh, tin chắc rằng đây là sự hướng dẫn của vị thần này đang theo dõi tôi, và tôi đã đến Richmond, Virginia.

Hai ngày sau, tôi đã đi đến trạm xe buýt và mua một vé đến một khu cắm trại, một nơi từ Richmond khoảng hai mươi dặm. Ở đó, trong hàng đợi xe buýt là người Mỹ duy nhất tôi biết trong cả nước, viz. người đàn ông tôi đã gặp trên máy bay. Anh ấy đã chọn ngày hôm đó và cùng lúc đó để đưa xe đến thành phố gần nhất để anh ấy không còn phải trả phí thuê nhà nữa. Anh ấy bắt xe buýt giống như tôi, và anh ấy đưa tôi đến trại nơi tôi nghe Tin Mừng lần đầu tiên. Tôi đã nhận được Chúa Kitô ở trại hè đó từ bất cứ nơi nào cùng với một cú chạm mạnh mẽ của Thần Linh.

Tôi đã trải qua một trọng lượng nặng nề được nâng lên khỏi tôi khi tôi nhận được Chúa Kitô vào cuộc sống của tôi và được tái sinh. Trái tim tôi như thạch trong nhiều ngày. Trong một lần nhắc đến Chúa Giêsu, tôi đã khóc. Tôi thấy khó tin rằng ai đó yêu tôi như tôi, tức là một tội nhân mệt mỏi, bị thương khao khát được yêu thương. Đối với tôi, đó là một trải nghiệm tôi sẽ không bao giờ quên. Tôi biết tôi khác biệt! Tôi đã rất hạnh phúc! Tôi cảm thấy được Chúa yêu và nhận được tình yêu dành cho người khác, điều mà trước đây tôi chưa từng trải qua. Lúc đó, trong lòng tôi có một niềm đam mê Lời Chúa, một tình yêu dành cho các Kitô hữu khác và mong muốn cho những người chưa có Ngài biết họ cũng được yêu như thế nào. Tâm hồn tôi đã và đang hài lòng.

Hành trình của mỗi người là độc nhất. Cuộc sống của tôi đã thay đổi hoàn toàn vì tôi quá tuyệt vọng, sống một cuộc đời cách xa Chúa. Không quan trọng điều gì dẫn chúng ta đến điểm tìm kiếm; tất cả chúng ta được đưa đến một điểm nào đó đến một ngã tư. Đó là một nơi mà chúng ta kiểm tra cuộc sống của chúng ta và tự hỏi về vị trí của chúng ta trong cuộc sống, những gì chúng ta đã đạt được và ý nghĩa của cuộc sống. Anh em có thể có những suy nghĩ như “Đây có phải là tất cả

không?” “Cuộc sống này là gì?” Nếu anh em thấy mình có những suy nghĩ như thế này, anh em đang ở ngã ba đường! Tìm Chúa Kitô ở đó. Ngài sẽ chờ đợi.

Ni cô đem trở thành một tín đồ do cuộc gặp gỡ với Chúa Kitô. Hai năm sau khi bị đóng đinh, chúng tôi tìm thấy ông ta cùng với Giô-sép của Arimathea tại ngôi mộ của Chúa Kitô, ³⁹Ni-cô-đem, là người khi trước đã tới cùng Đức Chúa Giêsu trong ban đêm, bây giờ cũng đến, đem theo độ một trăm cân một dược hòa với lư hội. ⁴⁰Vậy, hai người lấy xác Đức Chúa Giêsu, dùng vải gai và thuốc thơm gói lại, theo như tục khâm liệm của dân Do thái. (Giăng 19: 39-40).

Còn anh em thì sao? Anh em có đủ sự bảo đảm trong lòng, tức là nhân chứng nội tâm của Thánh Linh, rằng anh em được tái sinh và là con của Chúa không? Có thể là, giống như Ni cô đem, anh em cảm thấy mình đang thiếu thứ gì đó? Để được tái sinh của Thần Linh và được hưởng hòa bình với Chúa, anh em cần phải ăn năn tội lỗi và cầu xin Chúa Kitô bước vào cuộc sống của anh em và kiểm soát từ lúc này trở đi. Ở đây, một lời cầu nguyện anh em có thể cầu nguyện:

Cầu nguyện: Thưa Cha, con đến với Cha bây giờ, tin rằng Cha yêu con và có kế hoạch cho cuộc đời con. Cảm ơn Cha rằng Cha đã yêu con đến nỗi Cha đã gửi Con của Cha vào thế giới để trả hình phạt cho tội lỗi của con, điều đã khiến con không thể tận hưởng sự hiện diện của Cha lâu nay. Con ăn năn và quay lưng lại với tội lỗi và cầu xin Chúa Kitô đến và sống trong con khi con trao cho Cha quyền kiểm soát cuộc đời con. Lạy Cha, cảm ơn Cha vì món quà của sự sống đời đời. Amen!

Keith Thomas.

Website: www.groupbiblestudy.com

Email: keiththomas@groupbiblestudy.com